

Bài báo nghiên cứu

THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CỦA GIÁO VIÊN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN Ở HÀ NỘI THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC

Nguyễn Thị Nga

Trường THPT chuyên Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Nga – Email: ngant.dhsp@gmail.com

Ngày nhận bài: 24-8-2021; ngày nhận bài sửa: 08-12-2021; ngày duyệt đăng: 18-02-2022

TÓM TẮT

Kết quả khảo sát 152 cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) của 3 trường trung học phổ thông (THPT) chuyên tại Hà Nội cho thấy thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động dạy học (QLHDDH) của GV trường THPT chuyên theo tiếp cận năng lực (TCNL) được đánh giá ở mức khá. Điều này có nghĩa là các yếu tố được khảo sát ảnh hưởng khá nhiều đến QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL. Trong 3 nhóm yếu tố được khảo sát, nhóm yếu tố thuộc về môi trường quản lý và điều kiện làm việc ảnh hưởng nhiều nhất. Yếu tố được đánh giá ảnh hưởng nhiều nhất trong các yếu tố được khảo sát là “Chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên”. Sự đánh giá của nhóm cán bộ quản lý và nhóm GV khá tương đồng về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố.

Từ khóa: tiếp cận năng lực; quản lý hoạt động dạy học; yếu tố ảnh hưởng; giáo viên; trường trung học phổ thông chuyên

1. Đặt vấn đề

Hoạt động dạy học là một dạng hoạt động chủ đạo trong nhà trường phổ thông nói chung và trong các trường THPT chuyên nói riêng. Đây là hoạt động quyết định chất lượng đào tạo của các trường THPT chuyên, cũng như sự tồn tại và phát triển của nhà trường. Hoạt động dạy học TCNL tại các trường THPT chuyên chú trọng nhiều tới hình thành phẩm chất và năng lực cho học sinh (HS) ở mức cao thông qua việc hình thành kiến thức, kỹ năng của HS. Đặc điểm quan trọng nhất của dạy học phát triển năng lực tại các trường THPT chuyên là đo được năng lực của HS hơn là thời gian học tập. HS thể hiện sự tiến bộ bằng cách chứng minh năng lực của mình thông qua mức độ làm chủ, nắm vững kiến thức và kỹ năng trong một môn học cụ thể. Dạy học dựa trên phát triển năng lực cho phép mọi HS học tập, nghiên cứu theo tốc độ của riêng mình. Hoạt động dạy học theo TCNL của GV là hướng tiếp cận

Cite this article as: Nguyen Thi Nga (2022). Factors influencing the management of competency-based teaching of teachers at specialized high schools in Hanoi. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 19(2), 341-350.

tập trung vào đầu ra của quá trình dạy và học, trong đó nhấn mạnh người học cần đạt được các mức năng lực như thế nào sau khi kết thúc một chương trình giáo dục (Dang, 1995; Nguyen, 1996).

Để các hoạt động dạy học của GV các trường THPT chuyên theo TCNL thực hiện hiệu quả, đáp ứng tốt nhất yêu cầu và nhiệm vụ dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL thì đòi hỏi việc thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động dạy học của GV tại trường THPT cần phải được các chủ thể quản lý chú trọng thực hiện. Dựa trên quan điểm của Võ Văn Luyện (Vo, 2020), chúng tôi định nghĩa: *Quản lý hoạt động dạy học của GV trường trung học phổ thông chuyên theo tiếp cận năng lực là sự tác động có mục đích, có định hướng, có hệ thống của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục để hình thành và phát triển năng lực HS và phát triển nhân cách toàn diện của người học*. Ở đây, chủ thể quản lý là hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, GV. Khách thể quản lý là tổ chuyên môn, GV, HS và các cán bộ phòng ban làm nhiệm vụ phục vụ tại nhà trường. QLHDDH của GV trường THPT chuyên hướng tới phát triển toàn diện nhân cách HS ở mức độ cao hơn, chuyên sâu hơn so với HS các trường phổ thông không chuyên (Trinh, 2014).

Có nhiều yếu tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến QLHDDH ở các trường trung học phổ thông chuyên theo cách TCNL HS. Có thể nêu ra một số yếu tố sau:

- *Các yếu tố thuộc về chủ thể quản lý*

Ban giám hiệu nhà trường, đặc biệt là hiệu trưởng, là người định hướng, phân công, giám sát hoạt động dạy học của GV theo TCNL. Khi hiệu trưởng có năng lực quản lý tốt, dày dặn kinh nghiệm QLHDDH, có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với việc tổ chức hoạt động dạy học theo TCNL thì hiệu quả QLHDDH ở các trường trung học phổ thông chuyên theo cách TCNL HS càng được nâng cao.

- *Các yếu tố thuộc về GV*

Là chủ thể trực tiếp của hoạt động dạy học, GV góp phần làm nên thành công của QLHDDH theo hướng TCNL tại trường THPT chuyên. Trong đó, trình độ, phẩm chất và năng lực của GV là nền tảng để triển khai hoạt động quản lý. Động cơ dạy học, ý thức nâng cao năng lực dạy học theo TCNL, tình yêu nghề và tinh thần trách nhiệm của GV là động lực nâng cao hiệu quả QLHDDH theo TCNL. (Tran, 2013)

- *Các yếu tố thuộc về môi trường quản lý và điều kiện làm việc*

Môi trường quản lý và điều kiện làm việc là những yếu tố cơ sở tác động đến hiệu quả QLHDDH theo hướng TCNL tại trường THPT chuyên. Chính sách đãi ngộ là một trong những yếu tố hàng đầu trong tạo động lực dạy học cho GV. Ngoài ra, sự động viên, khích lệ từ phía ban giám hiệu nhà trường sẽ giúp GV có tâm trạng tốt, có thái độ tích cực trong quá trình tiến hành hoạt động dạy học theo TCNL, qua đó nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu đào tạo của trường chuyên. Nhà trường có truyền thống đào tạo, được trang bị cơ sở

vật chất đầy đủ theo yêu cầu của dạy học theo TCNL cũng sẽ giúp việc QLHDDH theo tiếp cận dễ dàng hơn và đạt chất lượng cao hơn.

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố trên tới QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Khách thể khảo sát thực trạng

Khách thể khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng là 152 CBQL và GV của 3 trường THPT chuyên tại Hà Nội, gồm có: Trường THPT chuyên Hà Nội – Amsterdam; Trường THPT chuyên Ngoại ngữ, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường THPT chuyên, Trường Đại học Sư phạm.

Đây cũng là 3 trường THPT chuyên hàng đầu của cả nước, nên 3 trường này có tính đại diện tốt cho các trường THPT chuyên ở Việt Nam về chất lượng đào tạo.

Bảng 1. Khách thể khảo sát định lượng

STT	Đặc điểm	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Nhóm khách thể		
1.1	CBQL	20	13,1
1.2	GV	132	86,9
	Tổng	152	100,0
2	Giới tính		
2.1	Nam	72	47,3
2.2	Nữ	80	52,7
	Tổng	152	100,0
3	Thâm niên dạy học		
3.1	1-5 năm	49	32,3
3.2	6-10 năm	92	60,5
3.3	Trên 10 năm	11	7,2
	Tổng	152	100,0
4	Trình độ học vấn		
4.1	Cao đẳng	2	1,4
4.2	Đại học	85	55,9
4.3	Sau đại học	70	42,7
	Tổng	152	100,0
5	Vị trí quản lí		
5.1	Hiệu trưởng	3	15,0
5.2	Phó hiệu trưởng	4	20,0
5.3	Tổ trưởng bộ môn	13	65,0
	Tổng CBQL	20	100,0

Bảng 1 cho thấy tổng số khách thể khảo sát là 152 người. Theo nhóm khách thể khảo sát: CBQL: 20; GV: 132. Theo giới tính, nhóm khách thể là nữ chiếm tỉ lệ cao hơn nhóm khách thể nam. Theo thâm niên dạy học, những GV có thâm niên 6-10 năm chiếm tỉ lệ cao nhất, tiếp đến là nhóm có thâm niên từ 1-5 năm. Theo trình độ học vấn, nhóm có trình độ đại học chiếm tỉ lệ cao nhất, tiếp đến là nhóm có trình độ trên đại học (chủ yếu là thạc sĩ). Theo vị trí quản lí, nhóm tổ trưởng chuyên môn chiếm tỉ lệ cao nhất, tiếp đến là nhóm phó hiệu trưởng.

Khách thể phỏng vấn sâu là 21 người, gồm 6 CBQL và 15 GV của 3 trường THPT chuyên.

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính. Bảng hỏi bao gồm 14 item về các yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH của GV các trường THPT chuyên, được đánh giá theo thang Likert 5 điểm (từ 1: Rất ít ảnh hưởng, đến 5: Ảnh hưởng rất nhiều).

Với số liệu thu thập được, nhóm nghiên cứu chia khoảng điểm thang đo theo 5 mức độ: Ảnh hưởng nhiều; khá ảnh hưởng; ảnh hưởng trung bình; ảnh hưởng ít và ảnh hưởng rất ít. Các khoảng điểm đều phản ánh ảnh hưởng thuận chiều của các yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH theo TCNL ở các mức độ khác nhau. Điểm trung bình (ĐTB) của các mức độ ảnh hưởng như sau:

- 1) Mức ảnh hưởng rất nhiều: ĐTB từ 4,21 – 5,0;
- 2) Mức khá ảnh hưởng: ĐTB từ 3,41 – 4,20;
- 3) Mức ảnh hưởng trung bình: ĐTB từ 2,61 – 3,40;
- 4) Mức ảnh hưởng ít: ĐTB từ 1,81 – 2,60;
- 5) Mức ảnh hưởng rất ít: ĐTB từ 1,0 – 1,80.

Ngoài phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, nhóm nghiên cứu sử dụng thêm phương pháp phỏng vấn sâu nhằm thu thập dữ liệu định tính bổ trợ cho dữ liệu định lượng. Phỏng vấn sâu được thực hiện theo bảng hỏi có cấu trúc định sẵn, tập trung vào 3 nhóm yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH của GV theo TCNL tại trường THPT chuyên.

Các phép toán thống kê được sử dụng để phân tích số liệu định lượng bằng phần mềm SPSS 20. Các phép thống kê được sử dụng bao gồm thống kê mô tả (ĐTB, độ lệch chuẩn, phần trăm) và thống kê suy luận (t-test).

2.2. Kết quả nghiên cứu

Kết quả khảo sát về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL được phản ánh qua Bảng 2 sau đây:

Bảng 2. Đánh giá chung thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH của GV theo TCNL

STT	Các yếu tố ảnh hưởng	ĐTB	ĐLC
A. Các yếu tố chủ thể quản lí		3,94	0,79
1	Năng lực quản lí của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu nhà trường	4,05	0,93
2	Kinh nghiệm quản lí của Hiệu trưởng	3,85	0,72
3	Tinh thần trách nhiệm, sự tâm huyết của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu và các phòng ban	3,79	0,79
4	Sự quan tâm của Hiệu trưởng đối với dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL	4,01	0,83
5	Trình độ và năng lực quản lí dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL	4,01	0,68
B. Các yếu tố thuộc về giảng viên		4,11	0,72
1	Động cơ tham gia dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL	4,15	0,84
2	Trình độ, phẩm chất và năng lực của đội ngũ GV tại trường THPT chuyên	3,99	0,86
3	Ý thức nâng cao năng lực dạy học theo TCNL của GV tại trường THPT chuyên	3,97	0,72
4	Tình yêu nghề nghiệp của GV tại trường THPT chuyên	4,25	0,79
5	Tinh thần trách nhiệm của GV tại trường THPT chuyên đối với dạy học theo TCNL	4,22	0,72
C. Các yếu tố thuộc về môi trường quản lí và điều kiện làm việc		4,18	0,74
1	Sự động viên, khuyến khích của đồng nghiệp	4,08	0,92
2	Truyền thống đào tạo và xây dựng của nhà trường	3,95	0,68
3	Chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên	4,53	0,57
4	Điều kiện trang thiết bị phục vụ dạy học theo TCNL của GV tại trường THPT chuyên	4,19	0,79
ĐTB chung		4,07	0,75

Bảng 2 cho thấy thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL được đánh giá ở mức khá khi ĐTB = 4,07 và ĐLC = 0,75. Điều này có nghĩa là các yếu tố được khảo sát ảnh hưởng khá nhiều đến QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL.

Trong ba nhóm yếu tố được khảo sát thì nhóm yếu tố thuộc về môi trường quản lí và điều kiện làm việc ảnh hưởng nhiều nhất (ĐTB = 4,18). Số liệu này thể hiện vai trò và tầm quan trọng của môi trường quản lí và điều kiện làm việc đối với hoạt động dạy học của GV và quản lí hoạt động này.

Trong nhóm yếu tố thuộc về môi trường quản lí và điều kiện làm việc thì yếu tố được đánh giá ảnh hưởng nhiều nhất là yếu tố “Chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT

chuyên” với ĐTB = 4,53. Điều này cho thấy vai trò, tầm quan trọng của chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên. Khi nhà trường thực hiện tốt về chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ GV thì họ sẽ có động lực làm việc tốt thể hiện qua động cơ, thái độ và hành động thực hiện hoạt động dạy học. Họ sẽ làm việc với tinh thần tự giác và có trách nhiệm cao, hết mình vì công việc. Trái lại, khi nhà trường không thực hiện tốt chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ GV thì chất lượng và hiệu quả đạt được không cao. Các yếu tố thuộc về chế độ, chính sách đối với GV gồm: Tiền lương, tiền thưởng, sự thăng tiến, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghỉ mát, tham quan...

Yếu tố thứ hai trong nhóm yếu tố thuộc về môi trường quản lý và điều kiện làm việc là yếu tố “Điều kiện trang thiết bị phục vụ dạy học theo TCNL của GV tại trường THPT chuyên”. Thiếu cơ sở vật chất hay cơ sở vật chất, trang thiết bị kém thì hoạt động dạy học không thể có chất lượng tốt. Các yếu tố cơ sở vật chất, trang thiết bị gồm: 1) Phòng học (ánh sáng, nhiệt độ, bàn ghế, bảng, bút viết...): Ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động dạy trên lớp và thực hành trong trường của GV. Nếu phòng học có nhiệt độ, ánh sáng phù hợp, bàn ghế đẹp sẽ tạo nên hứng thú tốt cho giảng dạy của GV và học tập của HS. 2) Trang thiết bị phòng học: máy chiếu, máy tính, thiết bị âm thanh...: Trang thiết bị có chất lượng và phù hợp sẽ đảm bảo cho hoạt động dạy học của GV đạt hiệu quả tốt. Trái lại, trang thiết bị có chất lượng thấp và không phù hợp sẽ làm cho hoạt động dạy học của GV khó có thể thực hiện được theo mong muốn. 3) Thiết bị thực hành thí nghiệm cho HS: Các thiết bị này đảm bảo cho các cuộc thí nghiệm của HS và hoạt động hướng dẫn thí nghiệm của GV đạt kết quả tốt; 4) Giáo án dạy học: Giáo án là linh hồn của hoạt động dạy học của GV. Một giáo án tốt đáp ứng mục tiêu, nội dung của chương trình dạy học sẽ đem lại chất lượng dạy học tốt cho HS, tạo hứng thú học cho HS, đáp ứng yêu cầu cao về chất lượng dạy học của môn học; 5) Tài liệu tham khảo phục vụ dạy học: Tài liệu tham khảo là yếu tố không thể thiếu được đối với việc soạn giáo án của GV và hoạt động học tập của HS. GV và HS cần các tài liệu tham khảo mới, phù hợp và có chất lượng tốt.

Trong nhóm yếu tố chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên, có một yếu tố rất cần được lãnh đạo các trường THPT chuyên quan tâm là “Sự động viên, khuyến khích của đồng nghiệp”. Ngoài sự động viên, khen thưởng, đánh giá của lãnh đạo nhà trường thì sự động viên, khuyến khích của đồng nghiệp sẽ là động lực to lớn giúp các GV phấn đấu vươn lên về trình độ chuyên môn và tăng cường sự hợp tác giữa các GV với nhau trong quá trình dạy học, chia sẻ với nhau kinh nghiệm giảng dạy, đồng cảm với nhau trong công việc ở trường và gia đình.

Nhóm yếu tố thuộc về giảng viên cũng được đánh giá là ảnh hưởng khá nhiều với ĐTB=4,11. Điều này dễ dàng lí giải được vì giảng viên là chủ thể của hoạt động dạy học ở các trường THPT chuyên. Trong nhóm yếu tố này thì yếu tố “Tình yêu nghề nghiệp của GV tại trường THPT chuyên” (ĐTB = 4,25) và yếu tố “Tinh thần trách nhiệm của GV tại trường

THPT chuyên đối với dạy học theo TCNL” (ĐTB = 4,22), ở mức ảnh hưởng nhiều. Trong thực tế, nếu GV có tình yêu nghề nghiệp thì sẽ làm việc hào hứng, không biết mệt mỏi và làm việc với tinh thần sáng tạo cao. Khi GV có tinh thần trách nhiệm tốt thì sẽ dạy học với chất lượng và hiệu quả tốt. Yếu tố “Động cơ tham gia dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL” cũng được đánh giá ảnh hưởng khá nhiều. Bởi lẽ, động cơ là yếu tố thúc đẩy hoạt động dạy học của GV. Không có động cơ thì GV không có tinh thần làm việc một cách tích cực, hào hứng, không có ý chí vượt khó khăn trong hoạt động dạy học. Yếu tố “Trình độ, phẩm chất và năng lực của đội ngũ GV tại trường THPT chuyên” cũng được đánh giá ảnh hưởng khá nhiều.

Nhóm yếu tố thuộc về chủ thể quản lý cũng được đánh giá ảnh hưởng khá nhiều. Trong đó các yếu tố “Năng lực quản lý của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu nhà trường”; “Sự quan tâm của Hiệu trưởng đối với dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL”; “Trình độ và năng lực quản lý dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL” được đánh giá ảnh hưởng nhiều nhất trong nhóm yếu tố này với ĐTB từ 4,01 đến 4,05; ở mức ảnh hưởng khá nhiều. Tại sao nhóm yếu tố này lại đứng thứ ba sau nhóm yếu tố thuộc về môi trường và GV? Kết quả các cuộc phỏng vấn sâu với cán bộ lãnh đạo và GV của nhà trường cho thấy các GV của 3 trường THPT chuyên này được tuyển chọn kĩ lưỡng về trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức. Họ luôn cảm thấy tự hào và vinh dự được giảng dạy ở các trường chuyên này. Do vậy, họ luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm và tự giác cao. Đây là yếu tố tạo thuận lợi nhiều cho hoạt động quản lý của nhà trường.

Dưới đây là đánh giá của nhóm CBQL và GV về sự ảnh hưởng của các yếu tố đến QLHDDH của GV (xem Bảng 3).

Bảng 3. Đánh giá của cán bộ quản lý và GV về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố

STT	Nội dung	Đánh giá của CBQL		Đánh giá của GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
A	Các yếu tố chủ thể quản lý				
1	Năng lực quản lý của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu nhà trường	4,05	8,26	4,05	0,95
2	Kinh nghiệm quản lý của Hiệu trưởng nhà trường	3,85	0,67	3,85	0,73
3	Tinh thần trách nhiệm, sự tâm huyết của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu và các phòng ban của nhà trường	3,75	0,64	3,80	0,82
4	Sự quan tâm của Hiệu trưởng đối với dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL	4,05	0,82	4,00	0,83
5	Trình độ và năng lực quản lý dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL	4,15	0,67	3,98	0,69

B Các yếu tố thuộc về giảng viên					
1	Động cơ tham gia dạy học của GV tại trường THPT chuyên theo TCNL	4,15	0,81	4,15	0,85
2	Trình độ, phẩm chất và năng lực của đội ngũ GV tại trường THPT chuyên	4,05	1,00	3,98	0,84
3	Ý thức nâng cao năng lực dạy học theo TCNL của GV tại trường THPT chuyên	3,85	0,67	3,99	0,73
4	Tình yêu nghề nghiệp của GV tại trường THPT chuyên	4,15	0,81	4,27	0,79
5	Tinh thần trách nhiệm của GV tại trường THPT chuyên đối với dạy học theo TCNL	4,00	0,79	4,25	0,70
C Các yếu tố thuộc về môi trường quản lý và điều kiện làm việc					
1	Sự động viên, khuyến khích của đồng nghiệp	4,40	0,94	4,03	0,91
2	Truyền thông đào tạo và xây dựng của nhà trường	3,95	0,69	3,95	0,69
3	Chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên	4,30	0,86	4,17	0,79
4	Điều kiện trang thiết bị phục vụ dạy học theo TCNL của GV tại trường THPT chuyên	4,70	0,47	4,50	0,59

Các CBQL của 03 trường THPT chuyên được khảo sát đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến QLHDDH của GV ở mức khá với ĐTB từ 3,85 đến 4,70. Tức là ở mức khá ảnh hưởng đến ảnh hưởng nhiều. Nhóm yếu tố môi trường quản lý và điều kiện làm việc được đánh giá cao nhất với ĐTB = 4,34; tiếp đến là nhóm yếu tố thuộc về GV và cuối cùng là nhóm yếu tố thuộc về chủ thể quản lý.

So với đánh giá của nhóm CBQL 3 trường THPT chuyên được khảo sát thì nhóm GV đánh giá các yếu tố ảnh hưởng thấp hơn CBQL, tuy nhiên sự khác biệt này không có ý nghĩa thống kê: $Md = -0,02$, $t(150) = 0,66$, $p > 0,05$. Sự khác biệt này không đáng kể cho thấy sự thống nhất khá cao của CBQL và GV trong đánh giá sự ảnh hưởng của các yếu tố đến hoạt động dạy học của GV. Nhóm yếu tố thuộc về môi trường quản lý và điều kiện làm việc vẫn được đánh giá cao nhất, tiếp đến là nhóm yếu tố thuộc về GV và cuối cùng là yếu tố thuộc về chủ thể quản lý.

3. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL được đánh giá ở mức khá. Điều này có nghĩa là các yếu tố được khảo sát ảnh hưởng khá nhiều đến QLHDDH của GV trường THPT chuyên theo TCNL.

Trong ba nhóm yếu tố được khảo sát thì nhóm yếu tố thuộc về môi trường quản lý và điều kiện làm việc ảnh hưởng nhiều nhất. Điều này cho thấy vai trò và tầm quan trọng của môi trường quản lý và điều kiện làm việc đối với hoạt động dạy học của GV và quản lý hoạt động này. Trong nhóm yếu tố này thì yếu tố được đánh giá ảnh hưởng nhiều nhất là yếu tố “Chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên”. Điều này cho thấy vai trò, tầm quan trọng của chế độ, chính sách đối với GV tại trường THPT chuyên. Khi nhà trường thực hiện tốt về chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ GV thì họ sẽ có động lực làm việc tốt thể hiện qua động cơ, thái độ và hành động thực hiện hoạt động dạy học.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Dang, T. H. (1995). *Các lý thuyết và mô hình giáo dục hướng vào người học ở phương Tây* [Theories and models of student-centered education in Western countries]. Hanoi: Vietnam National Institute of Educational Sciences Publishing House.
- Nguyen, K. (1996). *Mô hình dạy học tích cực lấy người học làm trung tâm* [Positive student-centered learning model]. Hanoi: Agriculture Publishing House.
- Dao, T.L., Nguyen, T.H.V. (2013). Đề xuất phương án tổ chức dạy học phân hóa ở trường trung học phổ thông sau năm 2015 [Proposing personalized teaching method in high schools after 2015]. *Journal of Educational Science*, 89(2).
- Vo, V. L. (2020). *Quản lý hoạt động dạy học theo tiếp cận năng lực học sinh ở các trường trung học cơ sở vùng Tây Nam Bộ* [Management of competency-based teaching in secondary schools in the southwest of Vietnam]. Doctoral dissertation. Graduate Academy of Social Sciences, Hanoi.
- Nguyen, D. M. (2014). Đề xuất mô hình đánh giá chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015 [Proposing a model for evaluation of the general education program after 2015]. *Journal of Educational Science*, 101(02).
- Phan, T. N. (2005). *Dạy học và các phương pháp dạy học trong nhà trường* [Teaching and teaching methods]. Hanoi: Education University Publishing House.
- Tran, T.T.O. (2013). Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trong nhà trường phổ thông [Innovations in teaching methods and student evaluation in secondary schools and high schools]. *Journal of Educational Science*, 92(5).
- Oliva, P. F. (2005). *Developing the curriculum*. London: Pearson.
- Nguyen, T. L. P. (2014). Quy trình xây dựng chuẩn đánh giá năng lực người học theo định hướng phát triển chương trình giáo dục phổ thông mới [Stages to build a capacity-based evaluation criteria using the new general education program], *Journal of Educational Science*, 101(02).
- Trình, L. H. P. (2014). Xác định hệ thống các năng lực học tập cơ bản trong dạy học hóa học ở trường trung học phổ thông chuyên [Identifying key capabilities in learning chemistry at specialized schools]. *Journal of Science, Ho Chi Minh University of Education*, 59.

**FACTORS INFLUENCING THE MANAGEMENT OF COMPETENCY-BASED
TEACHING OF TEACHERS AT SPECIALIZED HIGH SCHOOLS IN HANOI**

Nguyen Thi Nga

High School for Gifted Students, Hanoi National University of Education

Corresponding author: Nguyen Thi Nga – Email: ngant.dhsp@gmail.com

Received: August 24, 2021; Revised: December 08, 2021; Accepted: February 18, 2022

ABSTRACT

A survey of 152 school leaders and teachers at three specialized high schools in Hanoi shows that the influence of predictors of the management of competency-based teaching activities of teachers at specialized high schools was rated above-average. In other words, the studied factors had significant impacts on the management of competency-based teaching activities of teachers at the specialized high schools. Of three groups of predictors, factors related to management environment and working conditions had the strongest influence. The highest-rated factor is welfare policies for teachers. There was no difference between the rating of school leaders and teachers.

Keywords: competency approach; management of teaching activity; predictor; teacher; specialized high school